|  |
| --- |
| Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sông Đà - Nha Trang; |
| Căn cứ Biên bản họp số ..... BB/ĐHĐCĐ ngày 10/7/2015 và Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Sông Đà - Nha Trang. QUYẾT NGHỊ Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Quyết nghị thông qua các vấn đề sau đây: 1. Báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS, Báo cáo tài chính năm 2014: a. Nội dung báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS, báo cáo tài chính: Như tài liệu trình ĐHĐCĐ. b. Báo cáo thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu: - Tổng giá trị SXKD: 442,93 tỷ đồng, đạt 119%, Trong đó: + Giá trị Xây lắp 23,39 tỷ đồng,  + Kinh doanh nhà ở và hạ tầng 417,93 tỷ đồng,  + Giá trị kinh doanh khác 1,61 tỷ đồng,  - Kế hoạch tài chính:  + Doanh thu 87,36 tỷ đồng, đạt 26%, Trong đó: + Lợi nhuận trước thuế 32,359 tỷ đồng,  + Lợi nhuận sau thuế TNDN 25,07 tỷ đồng,  + Tổng số cán bộ công nhân viên 51 người  + Thu nhập BQ/người/tháng 5,00 triệu đồng,  - Giá trị đầu tư 212,46 tỷ đồng, đạt 75%.  ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.578.700 100% Không đồng ý  Không có ý kiến  2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2014. - Lợi nhuận sau thuế năm 2014 theo BCTC đã K.Toán : 25.068.583.000 đồng; - Lợi nhuận để lại lũy kế đến năm 2013 : 467.382.470 đồng; - Tổng lợi nhuận chưa phân phối năm 2014 : 25.535.965.470 đồng; - Trích lập các quỹ năm 2014 : 6.267.145.750 đồng; + Quỹ đầu tư phát triển 10% : 2.506.858.300 đồng; + Quỹ dự phòng tài chính 5% : 1.253.429.150 đồng; + Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu 5% : 1.253.429.150 đồng; + Quỹ khen thưởng, phúc lợi 5% : 1.253.429.150 đồng; - Tổng lợi nhuận năm 2014 sau khi trích lập các quỹ : 19.268.819.720 đồng; ϖ ĐHĐCĐ thống nhất thông qua việc chưa chi trả cổ tức năm 2014 mà chuyển phần lợi nhuận năm 2014 sang năm 2015 bổ sung vào nguồn vốn phục vụ hoạt động SXKD là: 19.268.819.720 đồng. ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.578.700 100% Không đồng ý  Không có ý kiến  3. Kế hoạch SXKD năm 2015: Nhiệm vụ chủ yếu: - Dự án Chung cư cao cấp Bãi Dương, Nha Trang, Khánh Hòa: Hoàn thành kiểm toán vốn đầu tư. Hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sở hữu căn hộ cho khách hàng.  - Dự án CT2-Usilk City khu đô thị Văn Khê - Hà Nội: Làm việc với Ngân hàng để thỏa thuận vay vốn tiếp tục đầu tư. Xây dựng xong phần thô của 04 tầng thương mại và kết thúc sàn tầng 6. - Dự án Cồn Tân Lập, Nha Trang, Khánh Hòa: Hoàn thành dứt điểm công tác đền bù GPMB, công tác tái định cư của dự án. Hoàn thành cơ bản công tác xây dựng cơ sở hạ tầng. Hoàn thành công tác thiết kế và triển khai thi công xong tầng hầm tòa TM1 và khởi công tòa HH3. Lập phương án kinh doanh tại các khu vực thuộc dự án.  - Dự án Chợ Đầm (giai đoạn 1), Nha Trang, Khánh Hòa: Hoàn thành công trình và bàn giao điểm kinh doanh cho toàn bộ tiểu thương trong quý IV/2015. Kết thúc đầu tư giai đoạn 1. - Dự án Chợ Đầm (giai đoạn 2), Nha Trang, Khánh Hòa: Lập phương án di dời và hỗ trợ các hộ dân ở 02 khu chung cư A và B. Hoàn thành công tác thiết kế, khởi công xây dựng chung cư chợ đầm giai đoạn 2. - Dự án Cồn Ngọc Thảo, Nha Trang, Khánh Hòa: Hoàn chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 và thiết kế kỹ thuật giai đoạn 1. - Dự án An Viên, Nha Trang, Khánh Hòa: Hoàn chỉnh công tác thiết kế và xây dựng xong phần thô đến tầng 8. Các chỉ tiêu kinh tế chính:  + Tổng giá trị SXKD : 787,01 tỷ đồng. Trong đó: + Doanh thu : 703,652 tỷ đồng; + Lợi nhuận trước thuế : 40,048 tỷ đồng; + Lợi nhuận sau thuế : 31,237 tỷ đồng; + Tỷ lệ chia cổ tức : 10%; + Kế hoạch đầu tư : 711,43 tỷ đồng. ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.578.700 100% Không đồng ý  Không có ý kiến  4. Thông qua ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty. ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.578.700 100% Không đồng ý  Không có ý kiến  5. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Sông Đà – Nha Trang, gồm các nội dung sửa đổi, bổ sung sau đây: 5.1 Sửa đổi phần mở đầu: Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Sông Đà - Nha Trang được Đại hội đồng cổ đông thành lập, tổ chức ngày 21 tháng 11 năm 2007 thông qua. Nội dung bổ sung, sửa đổi lần thứ 1 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, tổ chức ngày 22 tháng 6 năm 2013 thông qua. Nội dung bổ sung, sửa đổi lần thứ 2 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, tổ chức ngày 10 tháng 7 năm 2015 thông qua. Điều lệ được bổ sung, sửa đổi trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, các quy định khác của pháp luật có liên quan và tham chiếu điều lệ mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính. 5.2 Sửa đổi Điều 1 – Định nghĩa: - Điểm b, khoản 1: Là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014; - Khoản 2: Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định của pháp luật hoặc văn bản khác của Nhà nước sẽ bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế chúng.  5.3 Sửa đổi Khoản 1, Điều 4 – Phạm vi kinh doanh và hoạt động: Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và năng lực của Công ty; thực hiện các biện pháp thích hợp, phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh. 5.4. Sửa đổi Khoản 3, Điều 5 – Vốn Điều lệ, Cổ phần: Việc tăng vốn Điều lệ do Đại hội đồng Cổ đông quyết định phù hợp với các quy định của pháp luật thông qua việc tích luỹ lợi nhuận mà Công ty thu được hoặc Cổ đông đầu tư bổ sung vốn, phát hành thêm cổ phiếu, gọi thêm các Cổ đông mới. Việc giảm vốn Điều lệ của Công ty do Đại hội đồng Cổ đông quyết định nhưng nguồn vốn còn lại vẫn đảm bảo cho Công ty hoạt động bình thường. 5.5. Sửa đổi Khoản 5, Điều 7 – Chào bán, Chuyển nhượng, thừa kế, cầm cố cổ phần: Các cổ phần được tự do chuyển nhượng. Cổ phiếu niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán sẽ được chuyển nhượng theo các quy định của Pháp luật về Chứng khoán, thị trường Chứng khoán và của Sở Giao dịch Chứng khoán. 5.6. Sửa đổi Điều 10 – Quyền của cổ đông:  - Điểm a, khoản 2: Tham dự và phát biểu trong các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc theo hình thức bỏ phiếu từ xa; mỗi cổ phần phổ thông có 01 phiếu biểu quyết. - Điểm d, khoản 2: Được ¬ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty. - Điểm e, khoản 2: Xem xét, tra cứu, trích lục các thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác. - Điểm i, khoản 2: Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Khoản 4, Điều 05 Điều lệ Công ty. - Khoản 3: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng có các quyền sau: a. Đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tại Khoản 3 Điều 23 và Khoản 3 Điều 35 Điều lệ Công ty; b. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 3 Điều 114 Luật Doanh nghiệp; c. Xem xét và trích lục sổ biên bản và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát; d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp Pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra. e. Các quyền khác theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.  5.7. Bổ sung, sửa đổi Điều 11 – Nghĩa vụ của cổ đông:  - Khoản 1: Tuân thủ Điều lệ và các quy chế, quy định quản lý nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. - Khoản 2: Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện theo hình thức bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông. - Khoản 3: Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty, dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. 5.8 Bổ sung, sửa đổi Điều 12 – Đại hội đồng cổ đông:  - Khoản 1: Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần và phải họp trong thời hạn bốn (4) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn nhưng không quá sáu (6) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính. - Điểm e, khoản 3: Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng, các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý của Công ty vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình. - Điểm a, khoản 4: Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày theo quy định tại Khoản 3 Điều này. - Điểm b, khoản 4: Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a, Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp. - Điểm c, khoản 4: Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b, Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại Điểm d, Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp;  Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết - Điểm d, khoản 4: Tất cả chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại. 5.9 Bổ sung, sửa đổi Điều 13 – Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:  - Điểm n, khoản 1: Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với những đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp, với giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Doanh nghiệp, ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. - Điểm b, khoản 2: Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, của Hội đồng quản trị, từng thành viên hội đồng quản trị. - Điểm c, khoản 2: Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát. - Điểm a, khoản 3: Các hợp đồng quy định tại Điểm n, Khoản 1 Điều này khi cổ đông đó hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng. - Khoản 4: Tất cả các vấn đề Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông được đưa vào chương trình họp, cổ đông thảo luận và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. 5.10 Bổ sung, sửa đổi Điều 16 – Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình và nội dung họp, thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông:  - Khoản 1: Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, hoặc Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo Khoản 1 và Khoản 3, Điều 12; hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập họp theo các trường hợp quy định tại Điểm b hoặc Điểm c, Khoản 4 Điều 12 Điều lệ này. - Điểm a, Khoản 2: Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và biểu quyết chậm nhất 30 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông và không sớm hơn năm (05) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông; Chuẩn bị chương trình, nội dung họp, các tài liệu theo quy định, phù hợp với Luật Pháp và các quy định của Công ty. - Khoản 3: Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số Doanh nghiệp, tên, địa chỉ thường trú của cổ đông, thời gian, địa điểm, nội dung, chương trình họp, các thông tin liên quan về vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán, trên Website của Công ty. Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đã cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể để trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười (10) ngày trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư)¬. Trường hợp Công ty có Website, thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên Website của Công ty.  5.11 Bổ sung, sửa đổi Điều 17 – Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông:  - Khoản 1: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết. - Khoản 2: Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu có quyền biểu quyết. - Khoản 3: Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 2 điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần hai. Trường hợp này cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp. 5.12. Sửa đổi Điều 18 – Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông:  - Điểm a, Khoản 2: Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ toạ các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ toạ cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. - Điểm c, Khoản 2: Chủ tọa cử một (01) hoặc một số người làm Thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. - Điểm d, Khoản 2: Đại hội đồng cổ đông bầu một (01) hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp. 5.13. Sửa đổi Điều 19 – Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:  - Điểm a, Khoản 3: Trừ trường hợp quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 3 Điều này các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và cổ đông thực hiện biểu quyết từ xa tán thành: - Thông qua báo cáo tài chính hằng năm; báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, tỷ lệ chia cổ tức; - Kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh dài hạn, hằng năm, dự án đầu tư của Công ty thuộc thẩm quyền thông qua của Đại hội đồng cổ đông; - Việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua của Đại hội đồng cổ đông. - Điểm b, Khoản 3: Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp và cổ đông thực hiện biểu quyết từ xa tán thành: - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; - Thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh; - Loại cổ phần và số lượng cổ phần được quyền chào bán; - Việc tổ chức lại hoặc giải thể, phá sản Công ty; - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.  - Điểm c, Khoản 3: Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. - Khoản 5: Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành. 5.14. Sửa đổi Điều 22 – Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông:  Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2, Điều 114 Luật doanh nghiệp có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây: 1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp. 2. Nội dung nghị quyết vi phạm Pháp luật hoặc Điều lệ Công ty. 5.15. Sửa đổi Điểm d, Khoản 2, Điều 23 – Số lượng Thành viên và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị: Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý Doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật.  5.16. Bổ sung, sửa đổi, Điều 24 – Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:  - Điểm h, Khoản 2: Quyết định các hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 2 Điều 162 Luật Doanh nghiệp. - Điểm i, Khoản 2: Quyết định giải Pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 3 Điều 162 Luật Doanh nghiệp. - Điểm k, Khoản 2: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng thuê Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký Công ty, Giám đốc Ban quản lý dự án; quyết định mức lương và lợi ích khác của những chức danh đó; cử người đại diện theo uỷ quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác, quyết định mức lương, thù lao và lợi ích khác của những người đó; thông qua nhân sự để Tổng giám đốc quyết định bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng nghiệp vụ Công ty, Giám đốc Chi nhánh và tương đương. - Điểm a, Khoản 5: Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty. 5.17. Bổ sung Khoản 1, Điều 25 – Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị lựa chọn trong số các thành viên của mình để bầu ra Chủ tịch và nếu cần bầu một (01) Phó chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm chức Tổng giám đốc Công ty. Nếu Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận Chủ tịch có thể kiêm Tổng giám đốc. Quyết định Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc phải được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.  5.18. Bổ sung Điểm b, Khoản 4, Điều 31 – Bộ máy giúp việc và Thư ký Công ty: Làm biên bản các cuộc họp, dự thảo nghị quyết, quyết định trình Hội đồng quản trị. 5.19. Bổ sung, sửa đổi Điều 37 – Quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát: - Khoản 2: Kiểm tra tính hợp lý, hợp Pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty. - Khoản 3: Thẩm định tính đầy đủ, hợp Pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hằng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. - Khoản 4: Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 114 Luật doanh nghiệp. - Khoản 5: Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 114 Luật doanh nghiệp, Ban kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến Hội đồng quản trị và cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. - Khoản 13: Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của Công ty về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc. - Điểm c, Khoản 17: Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát.  5.20. Sửa đổi Khoản 1, Điều 44 – Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 10 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua Luật sư hoặc người được uỷ quyền, gửi văn bản cho Công ty yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản của Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó. Yêu cầu kiểm tra do phía Luật sư đại diện hoặc đại diện được uỷ quyền khác của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền. 5.21. Sửa đổi Điều 45 – Tổ chức Đảng và tổ chức Chính trị - Xã hội: - Khoản 1: Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong Công ty, hoạt động theo Hiến Pháp và Pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam. - Khoản 2: Các tổ chức chính trị, xã hội trong Công ty, hoạt động theo Hiến Pháp và Pháp luật của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Điều lệ của các tổ chức chính trị xã hội. 5.22. Sửa đổi Điểm d, Khoản 1, Điều 46 – Phân phối lợi nhuận: Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu: 5% lãi ròng. 5.23. Sửa đổi Khoản 1, Điều 59 - Điều khoản thi hành: Điều lệ này gồm 16 Chương 59 Điều, được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Sông Đà - Nha Trang thông qua, ngày 21 tháng 11 năm 2007; những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần thứ nhất đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2013; những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ lần thứ hai đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Sông Đà – Nha Trang thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2015 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 7 năm 2015. ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.578.700 100% Không đồng ý  Không có ý kiến  6. Thông qua ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các vấn đề thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ:  ĐHĐCĐ uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định đầu tư , phê duyệt hợp đồng, giao dịch quy định tại Điểm d, Điểm n, Khoản 1, Điều 13 Điều lệ Công ty nếu phát sinh trong năm 2015. ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.578.700 100% Không đồng ý  Không có ý kiến  7. Thông qua chủ trương xúc tiến đầu tư dự án:  7.1 Liên danh thực hiện đầu tư xây dựng Dự án: Chỉnh trang khu dân cư Cồn Ngọc Thảo – P.Ngọc Hiệp - TP.Nha Trang:  - Đơn vị liên danh: Công ty Cổ phần Sông Đà – Thăng Long; - Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh dự án từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến khi kết thúc thực hiện đầu tư; - Quy mô đầu tư: Diện tích khu đất 70ha; Tổng mức đầu tư tạm tính 200.000.000.000 đồng; - Chi phí đầu tư: Mỗi bên góp vốn 50% giá trị vốn đầu tư của từng giai đoạn theo tiến độ; - Quyền lợi các bên: Được hưởng sản phẩm trên nguyên tắc tỷ lệ thực góp vốn đầu tư của mỗi bên để kinh doanh. 7.2. Liên danh thực hiện đầu tư xây dựng Công trình: Khu chung cư Chợ Đầm – thuộc dự án: Chợ Đầm – Nha Trang (giai đoạn 2): - Đơn vị liên danh: Công ty Cổ phần Bất động sản Thăng Long; - Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh dự án từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến khi kết thúc thực hiện đầu tư; - Quy mô đầu tư: Diện tích khu đất 2.392m2; Tổng mức đầu tư tạm tính 396.379.980.000 đồng; - Chi phí đầu tư: Mỗi bên góp vốn theo tỷ lệ 60/40 giá trị vốn đầu tư của từng giai đoạn theo tiến độ; - Quyền lợi các bên: Được hưởng sản phẩm trên nguyên tắc tỷ lệ thực góp vốn đầu tư của mỗi bên để kinh doanh. 7.3. Liên danh thực hiện đầu tư xây dựng Bến tầu du lịch - Dự án KDC Cồn Tân Lập – Tp.Nha Trang: - Đơn vị liên danh: Công ty Cổ phần Sông Đà – Thăng Long; - Hình thức đầu tư: Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh dự án và đầu tư mua sắm thiết bị chuyển chở từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến khi kết thúc thực hiện đầu tư; - Quy mô đầu tư: Tổng mức đầu tư tạm tính 180.000.000.000 đồng; - Chi phí đầu tư: Mỗi bên góp vốn 50% giá trị vốn đầu tư của từng giai đoạn theo tiến độ; - Quyền lợi các bên: Được hưởng sản phẩm trên nguyên tắc tỷ lệ thực góp vốn đầu tư của mỗi bên để kinh doanh. ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.578.700 100% Không đồng ý  Không có ý kiến  8. Bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ II (2013 – 2018): ĐHĐCĐ thông qua để các Ông: Nguyễn Minh Thái, Nguyễn Văn Thắng, Phạm Tuấn Anh thôi giữ chức thành viên HĐQT kể từ ngày HĐQT quyết định miễn nhiệm và bầu cử bổ sung các Ông có tên sau đây làm thành viên HĐQT kể từ ngày HĐQT quyết định bổ nhiệm:  8.1. Ông Nguyễn Phương Bắc. - Ngày tháng năm sinh : 04/7/1976; - Địa chỉ thường trú : Số nhà 48, tổ 1A, P.Văn Quán, Q.Hà Đông, Hà Nội; - Đơn vị công tác : Công ty cổ phần Sông Đà - Thăng Long; - Số cổ phần ủy quyền nắm giữ : 1.500.000 cổ phần tương đương 15 tỷ đồng Việt Nam bằng 8,044% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà - Nha Trang. 8.2. Ông Hứa Vĩnh Cường. - Ngày tháng năm sinh: 10/9/1970; - Địa chỉ thường trú: BT3-Nhà số 05, Khu đô thị mới Xa La, Hà Đông, Hà Nội; - Đơn vị công tác :Công ty cổ phần Sông Đà - Thăng Long; - Số cổ phần ủy quyền nắm giữ: 1.500.000 cổ phần tương đương 15 tỷ đồng Việt Nam bằng 8,044% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà - Nha Trang. 8.3. Ông Đoàn Hòa Thuận. - Ngày tháng năm sinh: 30/3/1975. - Địa chỉ thường trú: Số 4/43/337 đường Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội. - Đơn vị công tác :Công ty cổ phần Sông Đà - Thăng Long; - Số cổ phần ủy quyền nắm giữ: 1.586.200 cổ phần tương đương 15,862 tỷ đồng Việt Nam bằng 8,506% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Sông Đà - Nha Trang. ϖ Tỷ lệ biểu quyết: STT Họ và tên Số phiếu bầu Tỷ lệ % phiếu bầu trên tổng số phiếu được quyền bầu của cổ đông tham dự đại hội 1 Nguyễn Phương Bắc 11.887.800 102,67% 2 Hứa Vĩnh Cường 11.446.700 98,86% 3 Đoàn Hòa Thuận 11.401.600 98,47% 9. Báo cáo chi thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2014. Dự toán tổng mức thù lao năm 2015: a. Báo cáo chi thù lao năm 2014: - Dự toán mức thù lao chi cho HĐQT, Ban KS : 816.000.000 đồng. - Tổng mức thù lao thực chi cho HĐQT, BKS năm 2014 là : 816.000.000 đồng.  - Bổ sung mức thù lao cho thư ký năm 2014 là : 48.000.000 đồng.  - Tổng mức thù lao thực chi cho HĐQT, BKS, thư ký là : 864.000.000 đồng. b. Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2015: Tổng dự toán thù lao HĐQT, BKS năm 2015 dự kiến là: 864.000.000 đồng. Trong đó:  - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm: 1 người x 20.000.000 đồng x 12 tháng = 240.000.000 đồng - Thành viên HĐQT 4 người, Trưởng ban Kiểm soát 1 người: 5 người x 8.000.000 đồng x 12 tháng = 480.000.000 đồng - Thành viên Ban kiểm soát 2 người, thư ký công ty 1 người: 3 người x 4.000.000 đồng x 12 tháng = 144.000.000 đồng. ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.569.000 99,916% Không đồng ý  Không có ý kiến 9.700 0,084% 10. Đăng ký lưu ký và Niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán:  ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các bước cần thiết để đăng ký lưu ký tại trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán nếu điều kiện cho phép, vào thời điểm thích hợp trong năm 2015. ϖ Tỷ lệ biểu quyết:  Phương án biểu quyết Số phiếu biểu quyết Tỷ lệ % phiếu biểu quyết trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội Đồng ý 11.578.700 100% Không đồng ý  Không có ý kiến  Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành Công ty tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, xem xét tình hình thực tế nhiệm vụ tại các dự án của Công ty trong năm 2015 để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp. Ban kiểm soát thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này. Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và Cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện./.  Nơi nhận: - TV HĐQT; - TV BKS; - Ban TGĐ; - Cổ đông Công ty - Phòng Nghiệp vụ; - Website; - Lưu HĐQT, VP. TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TỊCH HĐQT  Nguyễn Trí Dũng  Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 Công ty cổ phần Sông Đà - Nha Trang tải [tại đây](http://stellarnhatrang.com/nghi_quyet.pdf) |